

**Tuần: 17**  
**Tiết: 34**

**Ngày soạn:**  
**Ngày dạy:**

**ÔN TẬP (Thực hành)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Kiến thức:** Ôn tập, hệ thống kiến thức lý thuyết học kì I.
- Kỹ năng:** Vận dụng kiến thức để làm các bài tập.
- Thái độ:** Thái độ học tập nghiêm túc, có ý thức vươn lên, tích học tập, tự giác rèn luyện.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên:** Sách giáo khoa, máy tính điện tử, giáo án, máy chiếu.
- Học sinh:** Vở ghi, sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

**1. Ổn định lớp: (1')**

7A1:.....  
7A2:.....

**2. Kiểm tra bài cũ:**

Lồng ghép trong nội dung bài học.

**3. Bài mới:**

| Hoạt động của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Hoạt động của HS                                                                                        | Nội dung ghi bảng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |     |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------|----|------|-----------|---|---|---|-----------|---|---|---|-----------|---|---|---|-----------|---|---|---|-----------|---|---|---|-----------------------------------------------|--|--|---|---------------------------------------------|--|--|---|------------------------------------------|--|--|---|
| Hoạt động 1: (25') Bài tập 1.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |     |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| + GV: Đưa ra nội dung bài tập 1.<br>+ GV: Yêu cầu HS phân tích bài.<br>+ GV: Quan sát HS làm bài, sửa sai cho các em.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | + HS: Đọc nội dung bài tập 1.<br>+ HS: Phân tích bài toán.<br>+ HS: Thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV. | <b>1. Bài tập 1.</b><br>- Thực hiện các yêu cầu sau:<br>a/Nhập mẫu biểu như trên.<br>b/Tính tổng số học sinh giỏi của từng năm?<br>c/Tính tổng trung bình số HS giỏi trong các năm qua?<br>d/ Tìm số lượng HS giỏi nhiều nhất qua các năm?<br>e/ Tìm số lượng HS giỏi ít nhất qua các năm?<br>f/ Chính sửa và trình bày trang tính. |     |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| <b>Bài tập 1:</b> Cho mẫu biểu sau:<br><b>SỐ HỌC GIỎI CỦA LỚP QUA TỪNG NĂM HỌC</b> <table><tr><th>Năm</th><th>Nam</th><th>Nữ</th><th>Tổng</th></tr><tr><td>2009-2010</td><td>8</td><td>4</td><td>?</td></tr><tr><td>2010-2011</td><td>8</td><td>5</td><td>?</td></tr><tr><td>2011-2012</td><td>6</td><td>6</td><td>?</td></tr><tr><td>2012-2013</td><td>9</td><td>6</td><td>?</td></tr><tr><td>2013-2014</td><td>9</td><td>7</td><td>?</td></tr><tr><td colspan="3">Tổng trung bình HS giỏi trong các năm qua là:</td><td>?</td></tr><tr><td colspan="3">Số lượng HS giỏi nhiều nhất qua các năm là:</td><td>?</td></tr><tr><td colspan="3">Số lượng HS giỏi ít nhất qua các năm là:</td><td>?</td></tr></table> |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Năm | Nam  | Nữ | Tổng | 2009-2010 | 8 | 4 | ? | 2010-2011 | 8 | 5 | ? | 2011-2012 | 6 | 6 | ? | 2012-2013 | 9 | 6 | ? | 2013-2014 | 9 | 7 | ? | Tổng trung bình HS giỏi trong các năm qua là: |  |  | ? | Số lượng HS giỏi nhiều nhất qua các năm là: |  |  | ? | Số lượng HS giỏi ít nhất qua các năm là: |  |  | ? |
| Năm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Nam                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nữ  | Tổng |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| 2009-2010                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 8                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4   | ?    |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| 2010-2011                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 8                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 5   | ?    |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| 2011-2012                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 6                                                                                                       | 6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | ?   |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| 2012-2013                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 9                                                                                                       | 6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | ?   |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| 2013-2014                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 9                                                                                                       | 7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | ?   |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| Tổng trung bình HS giỏi trong các năm qua là:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | ?   |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| Số lượng HS giỏi nhiều nhất qua các năm là:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | ?   |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| Số lượng HS giỏi ít nhất qua các năm là:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | ?   |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| a/Nhập mẫu biểu như trên.<br>b/Tính tổng số học sinh giỏi của từng năm? (Sử dụng địa chỉ ô và hàm phù hợp để tính không nhập bằng tay).<br>c/Tính tổng trung bình số HS giỏi trong các năm qua ? (Sử dụng hàm phù hợp để tính).<br>d/ Tìm số lượng HS giỏi nhiều nhất qua các năm?<br>e/ Tìm số lượng HS giỏi ít nhất qua các năm?<br>f/ Chính sửa và trình bày trang tính.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |     |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |
| + GV: Hướng dẫn các em làm bài còn yếu, giúp đỡ các em chưa thực hiện được.<br>+ GV: Sửa chữa những lỗi mà các                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | + HS: Thực hiện theo sự hướng dẫn của GV từng thao tác một.<br><br>+ HS: Quan sát các lỗi và cách sửa   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |     |      |    |      |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |           |   |   |   |                                               |  |  |   |                                             |  |  |   |                                          |  |  |   |



| <p>em thường gặp.</p> <p>+ GV: Củng cố lại các thao tác lưu bài để các em thao tác thành thạo.</p> <p>+ GV: Hướng dẫn các thao tác khó để các em có thể thực hiện được.</p> <p>+ GV: Nhận xét kết quả thực hiện.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                | <p>lỗi của GV.</p> <p>+ HS: Thực hiện các thao tác theo yêu cầu để các em chuẩn bị thi.</p> <p>+ HS: Chú ý rèn luyện các thao tác chưa thành thạo.</p> <p>+ HS: Tập trung chú ý lắng nghe.</p>                                                                                                                         |          |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--|--|--|-----|------|--------|----------|---|----------------|-------|-----|---|--------|-------|-----|---|-----|-------|-----|---|---------|-------|----|-----------------------------------|--|--|---|-----------------------|--|--|---|-----------------------|--|--|---|
| <b>Hoạt động 2: (18') Bài tập 2.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |          |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| <p>+ GV: Đưa ra nội dung bài tập 1.</p> <p>+ GV: Hướng dẫn các em làm bài.</p> <p>+ GV: Quan sát HS làm bài, sửa sai cho các em.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                | <p>+ HS: Đọc nội dung bài tập 1.</p> <p>+ HS: Tự thực hiện theo giải bài.</p> <p>+ HS: Thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV.</p>                                                                                                                                                                                         |          | <p><b>2. Bài tập 2.</b></p> <p>- Thực hiện các yêu cầu sau:</p> <p>a/ Nhập mẫu biểu như trên.</p> <p>b/ Tính tổng số lượng tất cả các loại.</p> <p>c/ Tìm số lượng lớn nhất và nhỏ nhất của các loại trên.</p> <p>d/ Chỉnh sửa và trình bày trang tính.</p> |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| <p><b>Bài tập 2:</b> Cho mẫu biểu sau:</p> <table><tr><th colspan="4">DANH SÁCH CÁC BẠN ỦNG HỘ VÙNG BẢO LỤT</th></tr><tr><th>STT</th><th>Loại</th><th>Đơn vị</th><th>Số lượng</th></tr><tr><td>1</td><td>Sách giáo khoa</td><td>Quyển</td><td>100</td></tr><tr><td>2</td><td>Vở học</td><td>Quyển</td><td>150</td></tr><tr><td>3</td><td>Bút</td><td>Chiếc</td><td>200</td></tr><tr><td>4</td><td>Quần áo</td><td>Chiếc</td><td>50</td></tr><tr><td colspan="3">Tổng số lượng tất cả các loại là:</td><td>?</td></tr><tr><td colspan="3">Số lượng lớn nhất là:</td><td>?</td></tr><tr><td colspan="3">Số lượng nhỏ nhất là:</td><td>?</td></tr></table> <p>a/ Nhập mẫu biểu như trên.</p> <p>b/ Tính tổng số lượng tất cả các loại.</p> <p>c/ Tìm số lượng lớn nhất và nhỏ nhất của các loại trên.</p> <p>d/ Chỉnh sửa và trình bày trang tính.</p> |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |          |                                                                                                                                                                                                                                                             | DANH SÁCH CÁC BẠN ỦNG HỘ VÙNG BẢO LỤT |  |  |  | STT | Loại | Đơn vị | Số lượng | 1 | Sách giáo khoa | Quyển | 100 | 2 | Vở học | Quyển | 150 | 3 | Bút | Chiếc | 200 | 4 | Quần áo | Chiếc | 50 | Tổng số lượng tất cả các loại là: |  |  | ? | Số lượng lớn nhất là: |  |  | ? | Số lượng nhỏ nhất là: |  |  | ? |
| DANH SÁCH CÁC BẠN ỦNG HỘ VÙNG BẢO LỤT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |          |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| STT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Loại           | Đơn vị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Số lượng |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Sách giáo khoa | Quyển                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 100      |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Vở học         | Quyển                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 150      |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bút            | Chiếc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 200      |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Quần áo        | Chiếc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 50       |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| Tổng số lượng tất cả các loại là:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | ?        |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| Số lượng lớn nhất là:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | ?        |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| Số lượng nhỏ nhất là:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | ?        |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |
| <p>+ GV: Hướng dẫn các em nào làm bài tập còn yếu, thao tác còn chậm giúp các em hoàn thiện kỹ năng làm bài tập thực hành.</p> <p>+ GV: Gọi bất kì HS lên thực hiện kiểm tra kỹ năng của các em.</p> <p>+ GV: Nhận xét và sửa các lỗi sai mà HS thường gặp.</p> <p>+ GV: Yêu cầu một số HS khác lên thao tác lại các nội dung đã được GV chỉnh sửa.</p> <p>+ GV: Trình chiếu một bài hoàn chỉnh của HS và nhận xét.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                | <p>+ HS: Thực hiện theo sự hướng dẫn của GV từng thao tác một.</p> <p>+ HS: Một số em lên thực hiện các thao tác.</p> <p>+ HS: Chú ý lắng nghe và sửa chữa những sai sót thường gặp.</p> <p>+ HS: Một số HS lên bảng thao tác lại các nội dung đã chỉnh sửa.</p> <p>+ HS: Quan sát và học tập bài làm tốt của bạn.</p> |          |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                       |  |  |  |     |      |        |          |   |                |       |     |   |        |       |     |   |     |       |     |   |         |       |    |                                   |  |  |   |                       |  |  |   |                       |  |  |   |

**4. Củng cố:**

- Củng cố trong nội dung bài ôn tập.

**5. Dặn dò: (1')**

- Ôn tập theo đề cương chuẩn bị thi học kì I nội dung thực hành.

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

.....

.....

.....

